

HƯỚNG DẪN NUÔI NGAO TRONG NHỮNG NGÀY NẮNG NÓNG

Bên cạnh những thành tựu đạt được về mật độ, năng suất, hiệu quả kinh tế xã hội của việc nuôi ngao ngoài bãi triều, trong những năm gần đây nghề nuôi ngao đang đứng trước nhiều khó khăn thách thức ngoài việc giá cả bấp bênh, khó tiêu thụ thì hàng năm vẫn xảy ra tình trạng ngao chết, có năm ngao chết hàng loạt trên diện rộng. Ngao chết có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do yếu tố thời tiết, nắng nóng kéo dài, độ mặn cao tác động xấu lên môi trường nuôi.

Ngao chết có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do yếu tố thời tiết, nắng nóng kéo dài, độ mặn cao tác động xấu lên môi trường nuôi. Để hạn chế thấp nhất hiện tượng ngao chết trong mùa nắng nóng người nuôi cần lưu ý những vấn đề sau:

1. Đối với những ao vừa thu hoạch chuẩn bị thả giống

- Cải tạo lại bãi nuôi: Rất nhiều hộ nuôi xuống giống ngay sau khi thu hoạch mà không cải tạo lại, bãi nuôi còn tồn dư nhiều chất hữu cơ, khí độc. Bởi vì sau thời gian nuôi 1,5 - 2 năm (tùy theo kích cỡ giống thả) các chất hữu cơ lắng đọng nhiều, lớp cát đen dày đến vài cm. Có thể sử dụng máy sục cát sục sâu xuống mặt bãi từ 15 - 20 cm, nhặt bỏ vỏ ngao còn lẫn trong cát, thu gom cặn bã, rửa lại cát mặt bãi. Sử dụng xẻng cuốc bằng tay hoặc bằng máy cày lật bãi nuôi ngao, lợi dụng những ngày nắng và những ngày kém nước để phơi bãi, giải phóng khí độc tồn đọng trong bãi nuôi ngao. Sử dụng các chế phẩm vi sinh hấp phụ các chất độc trong bãi nuôi, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không nên xuống giống ngay để có thời gian phục hồi cho bãi nuôi.

2. Chọn giống tốt:

Hiện tại trên thị trường Thái Bình nguồn ngao giống được đưa về từ nhiều nơi: Từ nguồn sản xuất trong tỉnh, từ các tỉnh miền Nam, miền Trung, từ Trung Quốc qua con đường tiểu ngạch nên chất lượng ngao giống khó được kiểm soát. Người nuôi cần chọn những cơ sở tin cậy, có uy tín chất lượng để mua ngao giống.

3. Mật độ thả phù hợp:

Nguồn thức ăn của ngao chủ yếu là thức ăn tự nhiên như các loài tảo, mảnh vụn hữu cơ... Để ngao sinh trưởng phát triển tốt, mật độ ương và nuôi ngao có thể tham khảo một số mật độ sau cho giai đoạn ương trong ao và nuôi ngoài bãi triều:

STT	Kích cỡ	Mật độ
1. Ngao cám	Cỡ \geq 100 vạn con/kg	20 - 40 vạn con/m ²
	Cỡ 40 - 60 vạn con/kg	8 - 10 vạn con/m ²
2. Ngao tấm	Cỡ 20 - 30 vạn con/kg	2 - 3 vạn con/m ²
	Cỡ 2 - 3 vạn con/kg	3000 - 5000 con/m ²
3. Ngao dất	Cỡ 2000 - 3000 con/kg	1500 - 2000 con/m ²

Với những bãi ngao nuôi thương phẩm, mật độ nuôi nên dưới 300 con/1m² (ngao cỡ từ dưới 500 con/1kg).

4. Quản lý ao ương và bãi nuôi:

- Bãi nuôi: Cần chú ý công tác quản lý vệ sinh mặt bãi , vây cọc, kiểm tra chân vây. Đối với những bãi nuôi có thời gian phơi bãi quá 6 h/ngày cần san thưa mật độ trong những ngày nắng nóng để ngao có điều kiện chui xuống sâu , nếu mật độ quá dày ngao bị chồng lên nhau những con ở trên dễ bị sốc nhiệt độ.

Đối với những bãi nuôi có nhiều bùn thường tạo thành vũng giữa bùn và trời nắng nóng những vũng bùn này hấp thụ nhiệt làm nhiệt độ mặt bãi tăng cao . Cần phun cát phủ bề mặt bãi che lấp những v ũng bùn để làm giảm nhiệt độ bề mặt bãi nuôi. Tùy theo kích cỡ ngao đang nuôi trong bãi mà phun lượng cát dày hay mỏng từ 1- 3 cm.

- Ao ương: Thường xuyên vệ sinh ao , dùng te phá váng trên mặt ao . Nên thay 30% nước ao vào mỗi kỳ con nước.

Định kỳ 15 - 20 ngày tiến hành đảo ngao , san thưa một lần , thu loạt ngao to chuyển sang ao ương khác hoặc ao nuôi thương phẩm.

5. Vấn đề môi trường:

- Đối với ao ương : Cần theo dõi nguồn nước ngọt từ các cửa sông do mở cống Lân, Trà Linh để lấy nước vào ao tránh gây sốc cho ngao giống.

- Tăng cường công tác quan trắc cảnh báo môi trường của các cơ quan chức năng, nhất là trong những ngày mưa bão , những bãi ngao có thể thu hoạch cần thu hoạch ngay để tránh rủi ro xảy ra.